

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4218** /KH-UBND

Quảng Trị, ngày **26** tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1066/QĐ-TTg ngày 15/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cảng hàng không bảo đảm an ninh, thông minh, thân thiện trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 1066/QĐ-TTg ngày 15/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cảng hàng không bảo đảm an ninh, thông minh, thân thiện trong tình hình mới” (sau đây viết gọn là Đề án); Công văn số 3902/BCA-QLXNC ngày 27/7/2026 của Bộ Công an về việc triển khai Quyết định số 1066/QĐ-TTg ngày 15/6/2026. Nhằm tiếp tục đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh hàng không, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành và xây dựng mô hình cảng hàng không an ninh, thông minh, thân thiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1066/QĐ-TTg ngày 15/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo đảm an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bảo đảm an ninh hàng không theo hướng chủ động phòng ngừa và kiểm soát rủi ro, bảo đảm hệ thống quản lý an ninh hàng không được tổ chức đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chuẩn, khuyến nghị quốc tế và phù hợp với pháp luật Việt Nam.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý các hành vi xâm phạm an ninh hàng không, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội tại các cảng hàng không và hoạt động hàng không dân dụng.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm nguyên tắc “không đánh đổi an ninh, an toàn hàng không với bất cứ lý do gì”; phân công rõ người - rõ việc - rõ thời gian - rõ trách nhiệm - rõ sản phẩm - rõ thẩm quyền; mọi sai sót, vi phạm đều được nhận diện và kiểm

✓

soát kịp thời; gắn chặt với yêu cầu giữ vững kỷ cương, trật tự trong toàn bộ hoạt động tại cảng hàng không; đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa kiểm soát an ninh với tạo thuận lợi cho hoạt động vận tải hàng không và phục vụ hành khách, lấy người dân, hành khách và doanh nghiệp làm trung tâm.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về an ninh hàng không với các lực lượng chức năng, doanh nghiệp hoạt động tại cảng hàng không nhằm bảo đảm tổ chức hoạt động đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với các tiêu chuẩn, khuyến nghị quốc tế về an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong công tác bảo đảm an ninh hàng không, bao gồm việc ứng dụng dữ liệu số, sinh trắc học, trí tuệ nhân tạo và các hệ thống kiểm soát thông minh; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát an ninh, điều phối hoạt động và giảm thời gian làm thủ tục của hành khách.

- Bảo đảm các quy định về an ninh hàng không được thực hiện thống nhất trong nhận thức, hành vi và quy trình công tác của các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và từng người lao động; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao ý thức tuân thủ và trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của các chủ thể tham gia hoạt động hàng không.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh hàng không tại các Cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo hướng chủ động, đồng bộ, hiện đại, dựa trên đánh giá rủi ro, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số; hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, chia sẻ thông tin và xử lý tình huống; từng bước hiện đại hóa trang thiết bị bảo đảm an ninh hàng không phù hợp với tiêu chuẩn, khuyến nghị của tổ chức ICAO, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ truyền thống và nguy cơ mới phát sinh; đồng thời, gắn kết chặt chẽ giữa kiểm soát an ninh với tạo thuận lợi cho hoạt động vận tải hàng không và phục vụ hành khách, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, nâng cao năng lực cạnh tranh; xây dựng hình ảnh quốc gia và địa phương an toàn, chuyên nghiệp, thân thiện tại cửa ngõ hàng không.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2026

- 100% các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế; triển khai tuyên truyền và quán triệt về công tác bảo đảm an ninh hàng không; bảo đảm các quy định về an ninh hàng không được thực hiện thống nhất trong nhận thức, hành vi và quy trình công tác.

- Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí cảng hàng không an ninh, thông minh,

thân thiện làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan tổ chức triển khai, đánh giá, kiểm tra và nhân rộng mô hình.

- Thí điểm triển khai mô hình cảng hàng không an ninh, thông minh, thân thiện tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành rà soát, chuẩn hóa quy trình bảo đảm an ninh hàng không, quy trình hỗ trợ, hướng dẫn, điều phối hành khách và ban hành hoặc cập nhật cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp với mô hình tổ chức mới.

- Phần đầu trên 30% quy trình kiểm soát an ninh hàng không và các thủ tục có liên quan tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh được số hóa; kết nối hệ thống kiểm soát an ninh hàng không với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.2. Năm 2027

- Từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa lực lượng Công an, Hải quan, hàng không và các cơ quan, đơn vị liên quan tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật, phục vụ kiểm soát an ninh, quản lý rủi ro và đơn giản hóa thủ tục hàng không.

- Phần đầu trên 60% quy trình kiểm soát an ninh hàng không và các thủ tục có liên quan tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh được số hóa. Áp dụng công nghệ kiểm soát tự động, nhận diện sinh trắc học hoặc các giải pháp công nghệ phù hợp trong kiểm soát an ninh hàng không và phục vụ hành khách tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai lực lượng kiểm soát an ninh hàng không và phương tiện, trang thiết bị thực hiện công tác phát hiện, chế áp thiết bị bay không người lái.

2.3. Giai đoạn 2028 - 2030

Triển khai thực hiện hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với trang thiết bị bảo đảm an ninh hàng không; tiếp tục hiện đại hóa trang thiết bị bảo đảm an ninh hàng không đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ an ninh hàng không truyền thống và nguy cơ mới phát sinh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ sở pháp lý về bảo đảm an ninh hàng không

- Phối hợp các bộ, ngành Trung ương rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an ninh hàng không; cập nhật nguy cơ, thách thức mới, bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn, khuyến nghị thực hành của tổ chức ICAO; xây dựng Luật An ninh hàng không theo hướng thống nhất, chuyên sâu; xác định rõ nguyên tắc, cơ chế quản lý, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tăng cường thực thi pháp luật về an ninh hàng không tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh; nâng cao trách nhiệm chấp hành pháp luật, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong bảo đảm an ninh hàng không

- Phối hợp các bộ, ngành Trung ương xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về đơn giản hóa thủ tục hàng không, gắn với rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa và phối hợp đồng bộ các thủ tục liên quan đến hành khách, hành lý, hàng hóa, bưu gửi và tàu bay.

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện các quy chế phối hợp giữa cơ quan chức năng, doanh nghiệp khai thác cảng hàng không, hãng hàng không và các đơn vị liên quan.

3. Tăng cường đánh giá nguy cơ, quản lý rủi ro, hoàn thiện phương án ứng phó trước các nguy cơ trong tình hình mới

- Đẩy mạnh thu thập, tổng hợp, phân tích thông tin phục vụ đánh giá, dự báo nguy cơ, quản lý rủi ro, nhận diện sớm dấu hiệu bất thường; thiết lập hệ thống quản lý rủi ro an ninh hàng không và từng bước chuyển sang kiểm soát có trọng điểm.

- Rà soát, điều chỉnh, xây dựng phương án khẩn nguy đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng ở các cấp; bổ sung kịch bản ứng phó với các nguy cơ mới và tổ chức diễn tập định kỳ, đột xuất, diễn tập liên ngành.

- Nghiên cứu triển khai lực lượng kiểm soát an ninh hàng không phát hiện, giám sát, xử lý thiết bị bay không người lái tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, đề xuất phê duyệt cấp độ đối với các hệ thống thông tin chuyên ngành hàng không; kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, kịp thời phát hiện và khắc phục điểm yếu, lỗ hổng bảo mật.

- Tăng cường bảo vệ an ninh nội bộ đối với nhân viên hàng không nhằm phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn nguy cơ tiếp tay nội bộ và các hành vi xâm phạm an ninh, an toàn hàng không.

4. Chuẩn hóa hành trình phục vụ hành khách tại các “điểm chạm”

- Rà soát toàn bộ hành trình của hành khách; xác định các “điểm chạm” chính, các thủ tục gây phiền hà, chờ đợi, ùn tắc, thiếu thông tin; tối ưu hóa quy trình, mặt bằng và luồng tuyến di chuyển phù hợp với yêu cầu bảo đảm an ninh và tạo thuận lợi hàng không.

- Chuẩn hóa quy trình phục vụ, hỗ trợ và điều phối hành khách tại các khu vực trọng điểm trong các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh theo hướng rõ ràng, thống nhất, thuận tiện và phù hợp với yêu cầu kiểm soát an ninh, tổ chức khai thác.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ hành khách tại các “điểm chạm”, nhất là giờ cao điểm; góp phần giảm ùn tắc, hạn chế di chuyển không cần thiết, duy trì

an ninh, trật tự và môi trường cảng hàng không văn minh, thân thiện.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh hàng không

- Triển khai, mở rộng ứng dụng các giải pháp công nghệ số như VNeID, nhận diện sinh trắc học, công kiểm soát tự động, nền tảng hỗ trợ hành khách và công cụ quản lý, điều hành thông minh; kết nối hệ thống kiểm soát an ninh hàng không với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Triển khai, nâng cấp, hiện đại hóa các giải pháp công nghệ phục vụ kiểm soát an ninh hàng không, bảo đảm khả năng kết nối giữa các hệ thống, hỗ trợ phát hiện sớm nguy cơ, cảnh báo ừn tắc, tối ưu hóa nguồn lực và xử lý tình huống.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ, kết nối và khai thác dữ liệu giữa các hệ thống an ninh hàng không, dữ liệu hành khách, khai thác cảng và các hệ thống liên quan. Từng bước chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

6. Tăng cường tuyên truyền trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên, tổ chức tham gia hoạt động tại cảng hàng không và quần chúng Nhân dân về trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả triển khai Kế hoạch và việc khắc phục tồn tại, hạn chế.

7. Phát triển nguồn nhân lực bảo đảm an ninh hàng không

- Tổ chức huấn luyện, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bảo đảm an ninh hàng không theo Chương trình huấn luyện an ninh hàng không Việt Nam. Đẩy mạnh huấn luyện chuyên đề cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh hàng không theo tiêu chuẩn, khuyến nghị của tổ chức ICAO và các quy định pháp luật Việt Nam; từng bước chuẩn hóa năng lực nghiệp vụ, khả năng sử dụng công nghệ và kỹ năng xử lý tình huống.

- Chủ động cử cán bộ tham gia hội thảo, khóa đào tạo, chương trình tập huấn quốc tế về an ninh hàng không; tiếp nhận, triển khai các chương trình đào tạo, huấn luyện quốc tế tại Việt Nam phù hợp với điều kiện thực tiễn.

8. Hợp tác quốc tế trong bảo đảm an ninh hàng không

- Tham gia các hội nghị, hội thảo trao đổi thông tin, phối hợp với các tổ chức, quốc gia thành viên tổ chức ICAO trong xử lý nguy cơ, phương thức, thủ đoạn mới đe dọa an ninh hàng không; tăng cường hợp tác trong bảo vệ chuyển bay quốc tế, bảo đảm an ninh hàng hóa, bưu gửi, chuỗi cung ứng hàng không,

kiểm soát hành khách có nguy cơ cao và xử lý tình huống có yếu tố nước ngoài.

- Nghiên cứu áp dụng hiệu quả các Tiêu chuẩn và Khuyến cáo thực hành của tổ chức ICAO; rà soát kết quả thanh sát USAP đối với Việt Nam để khắc phục tồn tại, sơ hở trong công tác bảo đảm an ninh hàng không tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

9. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, mô hình điểm và nhân rộng

- Phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện Bộ tiêu chí cảng hàng không an ninh, thông minh, thân thiện làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan tổ chức triển khai, đánh giá và nhân rộng mô hình.

- Triển khai thí điểm mô hình cảng hàng không an ninh, thông minh, thân thiện tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

(Có Phụ lục danh mục các nhiệm vụ, giải pháp kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Chủ trì theo dõi việc tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án; phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, doanh nghiệp liên quan triển khai các giải pháp về an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì nghiên cứu, tham mưu tham gia ý kiến dự thảo và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an ninh hàng không; rà soát cơ sở pháp lý, yêu cầu và phương án tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu hàng không dùng chung.

- Hàng năm, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án và đề xuất các giải pháp bảo đảm tính khả thi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo vào các hoạt động bảo đảm an ninh, an toàn tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền Đề án nâng cao năng lực cảng hàng không bảo đảm an ninh, thông minh, thân thiện trong tình hình mới; công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không trên nền tảng QuangTri-S và các nền tảng mạng xã hội.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức tuyên truyền Đề án và các quy định liên quan về công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không dân dụng trên các phương tiện truyền thông.

- Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường liên quan đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân, hành khách và cộng

đồng về nghĩa vụ chấp hành quy định an toàn, an ninh hàng không, văn hóa an toàn hàng không; kịp thời tuyên truyền, phản bác những thông tin không đúng sự thật, không chính thống gây ảnh hưởng đến hoạt động hàng không dân dụng.

4. Sở Tài chính

Phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan; huy động các nguồn lực bảo đảm tính khả thi trong tổ chức triển khai.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng phối hợp với tổ chức liên quan đến hoạt động hàng không tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh bảo đảm an ninh, trật tự, mỹ quan, môi trường văn minh.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh hàng không; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại khu vực cảng hàng không và khu vực lân cận, huy động sức mạnh toàn dân trong công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức bảo đảm an ninh hàng không.

6. Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp các cơ quan, doanh nghiệp liên quan rà soát tham gia ý kiến bổ sung, hoàn thiện các quy định liên quan đến quản lý, vận hành, khai thác cảng hàng không phù hợp với mục tiêu của Đề án.

- Phối hợp Công an tỉnh triển khai các nội dung liên quan đến an ninh, an toàn hàng không và tạo thuận lợi hàng không; phát hiện, ngăn chặn, xác minh, xử lý thiết bị bay không người lái và phương tiện bay khác xâm phạm hoạt động bay tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh.

7. Cảng hàng không và Hãng hàng không tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức triển khai Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và yêu cầu của đơn vị chủ quản cấp trên. Cụ thể hóa quy định về an ninh hàng không trong doanh nghiệp, tổ chức phổ biến, quán triệt cho toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động nắm, thực hiện hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong cung cấp thông tin, xử lý tình huống và chuẩn hóa quy trình phục vụ hành khách.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ, đầu tư trang thiết bị bảo đảm an ninh hàng không trong phạm vi quản lý như: hệ thống hàng rào an ninh, camera giám sát, hệ thống chiếu sáng, cảnh báo xâm nhập... phục vụ công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không tại cảng hàng không và cơ sở không lưu.

8. Chế độ thông tin báo cáo, trao đổi thông tin

Các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; phối hợp, trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; định kỳ 06 tháng (*trước ngày 05/6*), hàng năm (*trước ngày 05/12*) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, trao đổi kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để nghiên cứu, hướng dẫn giải quyết./. *Y*

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Cục QLXNC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, NC, CT-XD, TH, QT-TV;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh;
- Cảng hàng không Đồng Hới;
- Đại diện các Hãng hàng không tại Quảng Trị;
- Lưu: VT, NC.



Lê Hồng Vinh

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC CẢNG HÀNG KHÔNG ĐẢM BẢO
AN NINH, THÔNG MINH, THÂN THIỆN TRONG TÌNH HÌNH MỚI
(Kèm theo Kế hoạch số 4248/KH-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện cơ sở pháp lý về bảo đảm an ninh hàng không			
1	Phối hợp các bộ, ngành Trung ương rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an ninh hàng không; cập nhật nguy cơ, thách thức mới, bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn, khuyến nghị thực hành của ICAO; xây dựng Luật An ninh hàng không theo hướng thống nhất, chuyên sâu; xác định rõ nguyên tắc, cơ chế quản lý, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2026
2	Tăng cường thực thi pháp luật về an ninh hàng không tại cảng hàng không; nâng cao trách nhiệm chấp hành, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm và tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Thường xuyên
II	Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong bảo đảm an ninh hàng không			
1	Phối hợp các bộ, ngành Trung ương xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về đơn giản hóa thủ tục hàng không, gắn với rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa và phối hợp đồng bộ các thủ tục liên quan đến hành khách, hành lý, hàng hóa, bưu gửi và tàu bay.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Năm 2027
2	Rà soát, xây dựng, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng, doanh nghiệp khai thác cảng hàng không, hãng hàng không và các đơn vị liên quan.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2027

III	Tăng cường đánh giá nguy cơ, quản lý rủi ro và phương án ứng phó			
1	Đẩy mạnh thu thập, phân tích thông tin, nhận diện nguy cơ mới như UAV, tấn công mạng, tấn công khu vực công cộng, can thiệp bất hợp pháp sử dụng công nghệ cao; từng bước vận hành quản lý rủi ro an ninh hàng không.	Công an tỉnh		Thường xuyên
2	Rà soát, điều chỉnh phương án khẩn nguy an ninh hàng không; bổ sung kịch bản ứng phó với các nguy cơ tình hình mới, gây rối khu vực công cộng; tổ chức diễn tập định kỳ, đột xuất.	Công an tỉnh		Giai đoạn 2026 - 2027; diễn tập theo quy định
3	Nghiên cứu triển khai lực lượng kiểm soát an ninh hàng không phát hiện, giám sát, xử lý thiết bị bay không người lái tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Công an tỉnh		Năm 2027
4	Xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với hệ thống thông tin chuyên ngành hàng không; kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, phát hiện và khắc phục lỗ hổng bảo mật.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Thường xuyên
5	Tăng cường bảo vệ an ninh nội bộ đối với nhân viên hàng không nhằm phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với nguy cơ tiếp tay nội bộ và hành vi xâm phạm an ninh, an toàn hàng không.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các Hãng hàng không	Thường xuyên
IV	Chuẩn hóa hành trình phục vụ khách tại các điểm chạm			
1	Rà soát toàn bộ hành trình hành khách, xác định các điểm chạm, thủ tục gây chờ đợi, ùn tắc, thiếu thông tin; tối ưu hóa quy trình, luồng tuyến, mặt bằng phục vụ an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2027
2	Chuẩn hóa quy trình phục vụ, hỗ trợ và điều phối hành khách tại các khu vực trọng điểm trong các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo hướng rõ ràng, thống nhất, thuận tiện và phù hợp với yêu cầu kiểm soát an ninh, tổ chức khai thác.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ hành khách tại các "điểm chạm", nhất là giờ cao điểm; góp phần giảm ùn tắc, hạn chế di chuyển không cần thiết, duy trì an ninh, trật tự và môi trường cảng hàng không văn minh, thân thiện.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Thường xuyên

V	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh hàng không			
1	Triển khai, mở rộng ứng dụng các giải pháp công nghệ số như VNeID, nhận diện sinh trắc học, công kiểm soát tự động, nền tảng hỗ trợ hành khách và công cụ quản lý, điều hành thông minh; kết nối hệ thống kiểm soát an ninh hàng không với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh	các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hàng không liên quan	Năm 2026; duy trì, mở rộng đến 2030
2	Triển khai, nâng cấp, hiện đại hóa các giải pháp công nghệ phục vụ kiểm soát an ninh hàng không, bảo đảm khả năng kết nối giữa các hệ thống, hỗ trợ phát hiện sớm nguy cơ, cảnh báo ùn tắc, tối ưu hóa nguồn lực và xử lý tình huống.	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2028; tiếp tục nâng cấp
3	Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ, kết nối và khai thác dữ liệu giữa các hệ thống an ninh hàng không, dữ liệu hành khách, khai thác cảng và các hệ thống liên quan. Từng bước chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Năm 2027
VI	Tăng cường tuyên truyền trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không			
1	Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên, tổ chức tham gia hoạt động tại cảng hàng không và quần chúng nhân dân về trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận.	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường; Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; đại diện các hãng hàng không; đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả triển khai Đề án và khắc phụ tồn tại, hạn chế.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
VII	Phát triển nguồn nhân lực bảo đảm an ninh hàng không			
1	Tổ chức huấn luyện, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bảo đảm an ninh hàng không theo Chương trình huấn luyện an ninh hàng không Việt Nam. Đẩy mạnh huấn luyện chuyên đề cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh hàng không theo tiêu chuẩn, khuyến nghị của ICAO và các quy định pháp luật Việt Nam; từng bước chuẩn hóa năng lực nghiệp vụ, khả năng sử dụng công nghệ và kỹ năng xử lý tình huống.	Công an tỉnh		Thường xuyên

2	Chủ động cử cán bộ tham gia hội thảo, khóa đào tạo, chương trình tập huấn quốc tế về an ninh hàng không; tiếp nhận, triển khai các chương trình đào tạo, huấn luyện quốc tế tại Việt Nam phù hợp với điều kiện thực tiễn.	Công an tỉnh		Thường xuyên
VIII	Hợp tác quốc tế trong bảo đảm an ninh hàng không			
1	Tham gia các hội nghị, hội thảo trao đổi thông tin, phối hợp với các tổ chức, quốc gia thành viên ICAO trong xử lý nguy cơ, phương thức, thủ đoạn mới đe dọa an ninh hàng không; tăng cường hợp tác trong bảo vệ chuyển bay quốc tế, bảo đảm an ninh hàng hóa, bưu gửi, chuỗi cung ứng hàng không, kiểm soát hành khách có nguy cơ cao và xử lý tình huống có yếu tố nước ngoài.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Thường xuyên
2	Nghiên cứu áp dụng hiệu quả các Tiêu chuẩn và Khuyến nghị thực hành của ICAO; rà soát kết quả thanh sát USAP đối với Việt Nam để khắc phục tồn tại, sơ hở trong công tác bảo đảm an ninh hàng không tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2026
IX	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, mô hình điểm và nhân rộng			
1	Phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện Bộ tiêu chí cảng hàng không an ninh, thông minh, thân thiện.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2026
2	Triển khai thí điểm mô hình cảng hàng không an ninh, thông minh, thân thiện tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Công an tỉnh	Đại diện Cảng vụ hàng không miền Bắc tại các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cảng hàng không trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2026